

Sơn Hà, ngày 15 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2023-2024

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, ban hành kèm theo Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018; Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014.
- Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024.
- Công văn số 387/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/3/2023 của Sở GD-ĐT Quảng Ngãi V/v hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp bậc THCS, THPT năm học 2023-2024.

II. HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Hồ sơ tuyển sinh được thực hiện theo mẫu quy định của Sở GD-ĐT; trường đăng ký mua hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại Sở GD-ĐT, học sinh đăng ký xét tuyển tại trường sẽ đến mua hồ sơ tại Văn thư nhà trường, hoàn thiện và nộp hồ sơ dự tuyển tại trường theo lịch làm việc cụ thể.

2. Thành phần hồ sơ đăng ký xét tuyển thí sinh nộp vào gồm có:

- Đơn xin đăng ký xét tuyển (Phiếu số 1 và Phiếu số 2 theo mẫu quy định), kèm theo 02 ảnh thẻ 3x4 cm.
- Bản sao Giấy khai sinh hợp pháp.
- Bản sao Bằng tốt nghiệp THCS (với học sinh tốt nghiệp THCS từ năm học 2021-2022 về trước) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (với học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023).
- Học bạ cấp THCS (bản chính; **tuyệt đối không nhận bản photo**).
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cấp có thẩm quyền cấp (hoặc công chứng): Con DTTS (DTTS), con thương binh, bệnh binh, ...
- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THCS từ năm học 2021-2022 về trước phải có Giấy xác nhận không vi phạm pháp luật do chính quyền cấp xã (thị trấn) nơi cư trú cấp.

Tất cả các loại giấy tờ trên được cho vào 01 bì hồ sơ đã được mua tại trường để nộp.

III. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

1- Học sinh đỗ tốt nghiệp năm học 2022-2023 có **hộ khẩu thường trú** hoặc **đã học** tại các trường THCS trên địa bàn huyện Sơn Hà.

2- Thí sinh tự do đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước nhưng có **hộ khẩu thường trú** tại huyện Sơn Hà (không nhận tạm trú).

3- Độ tuổi: Học sinh có năm sinh từ 2005 đến 2008.

* Trường hợp học sinh không đúng độ tuổi, trái tuyển nếu muốn tham gia xét tuyển phải được sự đồng ý của Giám đốc Sở GD-ĐT.

* Những học sinh dự thi vào trường chuyên, dự thi vào trường PT DTNT THPT tỉnh mà không đỗ, nếu muốn xét tuyển vào trường thì phải thực hiện mọi thủ tục như những học sinh bình thường khác.

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa vào học bạ 04 năm học THCS.

2. Cách quy đổi điểm xét tuyển:

- Hạnh kiểm tốt + Học lực tốt = 10 điểm;

- Hạnh kiểm khá + Học lực giỏi = Hạnh kiểm tốt + Học lực khá = 9 điểm;

- Hạnh kiểm khá + Học lực khá = 8 điểm;

- Hạnh kiểm TB + Học lực giỏi = Hạnh kiểm tốt + Học lực TB = 7 điểm;

- Hạnh kiểm khá + Học lực TB = Hạnh kiểm TB + Học lực khá = 6 điểm;

- Các trường hợp còn lại = 5 điểm.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của kết quả 4 năm học THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu có).

V. THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Phát hành hồ sơ: 27/5/2023 đến 31/5/2023. Địa điểm: Phòng Văn thư (Đ/c Lai phụ trách).

2. Thu nhận hồ sơ: 01/6/2023 đến 15/6/2023. Địa điểm: Phòng Văn thư (Đ/c Lai phụ trách).

3. Nhập dữ liệu và hoàn thiện hồ sơ xét tuyển: Trước 25/6/2023 (Sơn Thủy: Thầy Sỹ; Sơn Kỳ: Thầy Bình; Sơn Ba: Thầy Bình; Khác: Đ/c Cường).

4. Duyệt tuyển sinh: Trước 10/7/2023 (theo Lịch của Sở GD-ĐT).

VI. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH: 235 Học sinh

VII. DỰ KIẾN TỔ HỢP MÔN HỌC LỰA CHỌN VÀ XẾP LỚP NĂM HỌC 2023-2024.

1. Quy định về môn học/ hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc gồm 08 môn: Toán; Ngữ văn; Tiếng Anh; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

- Các môn học lựa chọn: (Học sinh chọn 4 môn học trong tổng số 09 môn học trên cơ sở định hướng tổ hợp do nhà trường xây dựng phù hợp với CSVN và đội ngũ GV): Vật lí, Hoá học, Sinh học, Địa lí, GD Kinh tế-Pháp luật, Công nghệ (nông/công), Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Chuyên đề học tập lựa chọn: Học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập trên cơ sở các cụm chuyên đề quy định trong Chương trình GDPT 2018 và định hướng của nhà trường.

2. Dự kiến tổ hợp môn lựa chọn năm học 2023-2024.

TT	Các tổ hợp môn học	Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Số lớp
1	Nhóm 1	- Ngữ văn; - Toán;	Lý, Hóa, Địa, Tin	Toán, Lý, Hóa	
2	Nhóm 2	- Tiếng Anh; - Lịch sử; - Giáo dục thể chất;	Sinh, Địa, Tin, GD Kinh tế-Pháp luật	Tin, Địa, GDKTPL	
3	Nhóm 3	- Giáo dục quốc phòng và an ninh;	Hóa, Địa, Sinh, Công nghệ nông	Văn, Sinh, Địa	
4	Nhóm 4	- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; - Nội dung giáo dục của địa phương.	Lý, Tin, GD Kinh tế-Pháp luật, Mỹ thuật	Toán, Tin, Mỹ thuật	
5	Nhóm 5		Hoá, Địa, GD Kinh tế-Pháp luật, CN nông	Văn, Sử, Địa	
Tổng		08 môn/HĐGD	04 môn	03 cụm chuyên đề	06

Trên cơ sở gợi ý, phụ huynh và học sinh định hình trước việc chọn tổ hợp tại trường. Sau khi tuyển sinh vào lớp 10, trường sẽ tổ chức họp cha, mẹ và học sinh để tư vấn trước khi học sinh chọn tổ hợp.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh và định hướng môn học cho học sinh lớp 10, năm học 2023-2024 của trường THCS và THPT Phạm Kiệt. Mọi liên hệ, phụ

huynh và học sinh có thể trực tiếp đến trường hoặc thông qua số điện thoại cá nhân Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng.

Điện thoại liên hệ: 0917776043 (thầy Bình – HT), 0984169964 (thầy Bình – PHT), 0835919806 (thầy Sỹ - PHT)/.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH;
- Các trường THCS trong cụm.
- UBND các xã (Hải, Thủy, Kỳ, Ba)
- Ban Tuyển sinh;
- Thông báo (niêm yết, web, zalo);
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Bình

TT hợp môn học	Các tổ	Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn	Chương trình học tập lựa chọn	Số lớp
1	Nhóm 1	- Ngữ văn; - Toán;	Lý, Hóa, Địa, Tin	Toán, Lý, Hóa	
2	Nhóm 2	- Tiếng Anh; - Lịch sử; - Giáo dục thể chất;	Sinh, Địa, Tin; GD Kinh tế - Pháp luật	Tin, Địa, GDKTPT	
3	Nhóm 3	- Giáo dục quốc phòng và an ninh; - Hoạt động trải nghiệm;	Hóa, Địa, Sinh; Công nghệ nông nghiệp	Văn, Sinh, Địa	
4	Nhóm 4	- Nội dung giáo dục của địa phương;	Lý, Tin, GD Kinh tế - Pháp luật, Mỹ thuật	Toán, Tin, Mỹ thuật	
5	Nhóm 5		Hóa, Địa, GD Kinh tế - Pháp luật, CN nông	Văn, Sử, Địa	
Tổng		08 môn/HĐGD	04 môn	03 cụm chuyên đề	06